

**DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐỢT 3
CÁC NGÀNH GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2026**

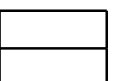
**DỰA TRÊN KẾT QUẢ HỌC TẬP BẬC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (HỌC BẠ)
VÀ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

(Kèm theo QĐ số: /QĐ-CĐSP ngày /9/2026 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa - Vũng Tàu)

Ngành: Tiếng Anh

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Số CCCD	Tổng điểm XT	Tổ hợp môn	PT XT	Ghi chú
1	Hà Thanh An	12/03/2008	Nam	077208004107	18,38	D15	HB	
2	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	28/02/2008	Nam	077208010057	16,10	D14	HB	
3	Vũ Ngọc Quỳnh Anh	09/07/2007	Nữ	077307002965	20,48	D01	HB	
4	Hà Thanh Bình	12/03/2008	Nam	077208008095	17,10	D14	HB	
5	Đỗ Đăng Đạt	28/08/2005	Nam	031205019447	25,58	D01	HB	
6	Nguyễn Diệu Huyền	30/08/2005	Nữ	042305010125	18,75	D15	HB	
7	Huỳnh Tuấn Kiệt	16/02/2007	Nam	077207004918	23,64	D15	HB	
8	Nguyễn Lê Yến Linh	20/09/2007	Nữ	077307002124	16,15	D14	HB	
9	Võ Thị Khánh Ly	21/02/2008	Nữ	077308009060	19,58	D15	HB	
10	Phạm Đức Hải Ngân	26/12/2008	Nữ	075308012655	20,00	D14	HB	
11	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	24/09/2007	Nữ	077307009219	17,23	D14	HB	
12	Nguyễn Thị Thanh Thúy	26/02/2007	Nữ	077307004778	22,82	D14	HB	

Danh sách này gồm có: 12 thí sinh ngành Tiếng Anh



Danh sách này gồm:

Ngành kế toán có: 92 thí sinh (55 NV1)

Ngành Quản trị văn phòng có: 146 thí sinh (93 NV1)

Ngành Tiếng Anh có: 103 thí sinh (87 NV1)

90	Bùi Thị Huỳnh Thư	29/12/2004	Nữ	077304003193	20,82	D15	HB
91	Tổng Võ Hà Linh	31/08/2008	Nữ	038308003441	20,80	D14	HB
92	Huỳnh Nhung	17/03/2003	Nữ	077303004286	20,80	D15	HB
93	Trương Thị Anh Thư	22/01/2008	Nữ	077308009012	20,70	D14	HB
94	Huỳnh Ngọc My	15/09/2008	Nữ	077308001411	20,40	D14	HB